

Số: 18/2022/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 15 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chi tổ chức các hoạt động  
văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI  
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ NĂM (CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật  
ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Xét Tờ trình số 324/TTr-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định về mức chi tổ chức các hoạt động  
văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số 48/BC-HĐND ngày  
01 tháng 4 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo  
luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức chi tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật (cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng; triển lãm trong lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh) trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Tập thể và cá nhân đạt giải tại các hoạt động văn hóa, nghệ thuật do cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tổ chức.

b) Thành phần nhân sự tham gia tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật.

**Điều 2. Mức chi tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân đạt giải tại các hoạt động văn hóa, nghệ thuật**

## 1. Mức chi tiền thưởng tại các hoạt động văn hóa, nghệ thuật do cấp tỉnh tổ chức

Số TT	Nội dung	Mức chi tiền thưởng (đơn vị tính: đồng)			
		Giải A	Giải B	Giải C	Giải Khuyến khích
<b>I</b>	<b>Cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng</b>				
1	Giải toàn đoàn	6.000.000	5.000.000	4.000.000	3.000.000
2	Giải thể loại				
a	Đơn ca	1.000.000	800.000	600.000	400.000
b	Song ca, tam ca	1.500.000	1.300.000	1.000.000	700.000
c	Múa	1.500.000	1.300.000	1.000.000	700.000
d	Nhạc cụ	1.500.000	1.300.000	1.000.000	700.000
e	Tốp ca	1.700.000	1.500.000	1.300.000	1.000.000
f	Giới thiệu sách	1.000.000	800.000	600.000	400.000
g	Bình sách	1.000.000	800.000	600.000	400.000
h	Kể chuyện	1.000.000	800.000	600.000	400.000
i	Kịch	2.000.000	1.600.000	1.200.000	900.000
<b>II</b>	<b>Triển lãm trong lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh</b>				
1	Giải tác phẩm mỹ thuật	3.000.000	2.500.000	2.000.000	1.500.000
2	Giải tác phẩm nhiếp ảnh	1.500.000	1.200.000	900.000	600.000

2. Mức chi tiền thưởng tại các hoạt động văn hóa, nghệ thuật do cấp huyện tổ chức bằng 70% mức chi tiền thưởng tại các hoạt động văn hóa, nghệ thuật tương ứng quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Mức chi tiền thưởng tại các hoạt động văn hóa, nghệ thuật do cấp xã tổ chức bằng 50% mức chi tiền thưởng tại các hoạt động văn hóa, nghệ thuật tương ứng quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Số lượng giải thưởng (Giải A, Giải B, Giải C, Giải Khuyến khích) tại các hoạt động văn hóa, nghệ thuật không quá 35% số lượng tác phẩm, tiết mục tham dự. Trong đó: Số lượng Giải A không vượt quá 35% tổng số lượng các Giải B, Giải C và Giải Khuyến khích.

**Điều 3. Mức bồi dưỡng cho các thành phần nhân sự tham gia tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật**

1. Mức bồi dưỡng cho các thành phần nhân sự tham gia tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật như sau:

a) Mức bồi dưỡng cho các thành phần nhân sự tham gia tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật do cấp tỉnh tổ chức:

<b>Số TT</b>	<b>Thành phần nhân sự</b>	<b>Mức bồi dưỡng (đơn vị tính: đồng/người/buổi)</b>
1	Ban Tổ chức	- Trưởng ban: 220.000 - Phó Trưởng ban: 170.000 - Thành viên: 150.000
2	Hội đồng Nghệ thuật (Hội đồng Giám khảo)	- Chủ tịch Hội đồng: 600.000 - Phó Chủ tịch Hội đồng: 500.000 - Thành viên: 400.000
3	Thư ký	300.000
4	Dẫn chương trình	300.000
5	Các tiểu ban	- Trưởng Tiểu ban: 150.000 - Phó Trưởng Tiểu ban: 120.000 - Thành viên: 100.000
6	Bộ phận kỹ thuật âm thanh, ánh sáng, màn hình Led	150.000
7	Hậu đài phục vụ sân khấu	100.000

b) Mức bồi dưỡng cho các thành phần nhân sự tham gia tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật do cấp huyện tổ chức bằng 70% mức bồi dưỡng cho thành phần nhân sự tương ứng quy định tại điểm a khoản này.

c) Mức bồi dưỡng cho các thành phần nhân sự tham gia tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật do cấp xã tổ chức bằng 50% mức bồi dưỡng cho thành phần nhân sự tương ứng quy định tại điểm a khoản này.

2. Trường hợp 01 người được phân công tham gia thực hiện nhiều nhiệm vụ khác nhau trong quá trình tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật thì chỉ được hưởng 01 mức bồi dưỡng cao nhất.

**Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Hoạt động văn hóa, nghệ thuật do cấp nào tổ chức thì ngân sách cấp đó đảm bảo theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.

2. Kinh phí tài trợ hợp pháp.

## **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

2. Ngoài mức chi tiền thưởng và mức bồi dưỡng quy định tại Điều 2, Điều 3 Nghị quyết này, trường hợp có nguồn kinh phí tài trợ ngoài ngân sách nhà nước, đơn vị tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật có thể quyết định mức chi cao hơn mức chi quy định tại Điều 2, Điều 3 Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII, Kỳ họp thứ Năm (chuyên đề) thông qua ngày 15 tháng 4 năm 2022, có hiệu lực từ ngày 25 tháng 4 năm 2022 ./.

### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 5;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Các Bộ: VHTTDL, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT- HĐND.

**CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Niên**